

Số: *ll* /2025/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày *07* tháng *11* năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định trình tự, thủ tục hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Căn cứ Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 1369/TTr-STP ngày 28 tháng 10 năm 2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định trình tự, thủ tục hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định trình tự, thủ tục đề nghị hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật; trình tự, thủ tục đề nghị thanh toán chi phí hỗ trợ tư vấn pháp luật; trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 3. Trình tự, thủ tục đề nghị hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

1. Doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận mạng lưới tư vấn viên pháp luật của tỉnh thông qua danh sách tư vấn viên pháp luật được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh. Sau khi thỏa thuận dịch vụ tư vấn pháp luật với tư vấn viên pháp luật, doanh nghiệp nhỏ và vừa gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị hỗ trợ.

2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính qua Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên; hoặc trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>).

3. Thành phần hồ sơ:

a) Tờ khai xác định doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp vừa theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ;

b) Bản chụp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

c) Hợp đồng dịch vụ tư vấn pháp luật giữa tư vấn viên pháp luật và doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong đó nêu rõ nội dung tư vấn, phí dịch vụ tư vấn.

4. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định tại khoản 3 Điều này, Sở Tư pháp có trách nhiệm thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định bằng văn bản về việc đồng ý hoặc không đồng ý hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật. Trường hợp không đồng ý hỗ trợ chi phí thì phải nêu rõ lý do.

5. Hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Tờ trình đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Dự thảo văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đồng ý hoặc không đồng ý hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật;

c) Các hồ sơ theo quy định tại khoản 3 Điều này.

Điều 4. Trình tự, thủ tục đề nghị thanh toán chi phí hỗ trợ tư vấn pháp luật doanh nghiệp nhỏ và vừa

1. Trường hợp được Ủy ban nhân dân tỉnh đồng ý hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật và sau khi có văn bản tư vấn pháp luật của tư vấn viên pháp luật thì doanh nghiệp nhỏ và vừa nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị thanh toán chi phí tư vấn pháp luật vụ việc, vướng mắc được hỗ trợ.

2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính qua Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên; hoặc trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>).

3. Hồ sơ đề nghị thanh toán:

a) Văn bản tư vấn pháp luật: Bao gồm 01 bản đầy đủ và 01 bản đã loại bỏ các thông tin về bí mật kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Văn bản đề nghị thanh toán chi phí tư vấn pháp luật có xác nhận của tư vấn viên pháp luật và doanh nghiệp nhỏ và vừa được tư vấn, trong đó có viện dẫn số và ngày của văn bản đồng ý của Ủy ban nhân dân tỉnh, tên người thụ hưởng và số tài khoản, ngân hàng của người thụ hưởng.

c) Hóa đơn tài chính theo quy định của pháp luật.

4. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định tại khoản 3 Điều này, Sở Tư pháp có trách nhiệm thẩm định hồ sơ và trình Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định bằng văn bản về việc chấp thuận hoặc không chấp thuận thanh toán. Trường hợp nội dung văn bản tư vấn pháp luật không thuộc phạm vi tư vấn theo hợp đồng dịch vụ tư vấn pháp luật giữa tư vấn viên pháp luật và doanh nghiệp quy định tại điểm c khoản 3 Điều 3 Quyết định này thì Ủy ban nhân dân tỉnh từ chối thanh toán chi phí và có văn bản thông báo với doanh nghiệp và tư vấn viên pháp luật.

5. Hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh:

- a) Tờ trình đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh;
- b) Dự thảo văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chấp thuận hoặc không chấp thuận thanh toán chi phí hỗ trợ.
- c) Các hồ sơ theo quy định tại khoản 3 Điều này.

6. Sau khi có văn bản chấp thuận thanh toán của Ủy ban nhân dân tỉnh, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể ngày nhận được văn bản chấp thuận về việc thanh toán chi phí hỗ trợ tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp, Sở Tư pháp thực hiện chi trả cho doanh nghiệp đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

Chủ trì, hướng dẫn, tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật và hồ sơ đề nghị thanh toán chi phí hỗ trợ tư vấn pháp luật của doanh nghiệp nhỏ và vừa và trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Lập dự toán kinh phí hỗ trợ tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Bố trí kinh phí thực hiện hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo đúng quy định pháp luật hiện hành về quản lý tài chính - ngân sách.

3. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã

Cung cấp thông tin liên quan, phối hợp với Sở Tư pháp trong quá trình thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật và hồ sơ đề nghị thanh toán chi phí hỗ trợ tư vấn pháp luật của doanh nghiệp nhỏ và vừa khi có yêu cầu.

Điều 6. Điều khoản thi hành

- 1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18 tháng 11 năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận;

- Bộ Tư pháp (Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý; Cục KTVB&QLXLVPHC);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

Vandt *[Signature]*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nông Quang Nhất